

Số: /KH-UBND

Nam Sâm Sơn, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục trực thuộc phường Nam Sâm Sơn theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 4230/SNV-CCVC ngày 11/8/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên, năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 39-TB/ĐU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Nam Sâm Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục trực thuộc phường Nam Sâm Sơn theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình, thực trạng đội ngũ giáo viên trên địa bàn phường, UBND phường Nam Sâm Sơn xây dựng Kế hoạch xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo phường Nam Sâm Sơn năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên để bổ sung cho số lao động hợp đồng còn thiếu tại các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND phường theo số lượng Chủ tịch UBND phường giao (phân bổ) cho từng đơn vị; bổ sung đội ngũ giáo viên bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục đối với từng cấp học.

Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng các quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Việc xét tuyển hợp đồng giáo viên phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu cụ thể được giao, bảo đảm về số lượng, chất lượng, điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của vị trí việc làm.

- Việc xét tuyển phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính công bằng, bình đẳng; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu và số lượng lao động hợp đồng cần tuyển

a) Mầm non

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025: 15 giáo viên.

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND phường giao theo Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 04/8/2025: 15 giáo viên.

- Tổng số lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có (đang tiếp tục hợp đồng) tại các cơ sở giáo dục: 10 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng còn thiếu: 05 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng cần tuyển: 05 giáo viên.

b) Tiểu học

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025: 15 giáo viên.

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND phường giao theo Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 04/8/2025: 15 giáo viên.

- Tổng số lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có (đang tiếp tục hợp đồng) tại các cơ sở giáo dục: 12 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng còn thiếu: 03 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng cần tuyển: 03 giáo viên (giáo viên Văn hóa).

c) Cấp THCS:

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND tỉnh giao theo Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025: 11 giáo viên.

- Tổng số chỉ tiêu lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND phường giao theo Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 04/8/2025: 11 giáo viên.

- Tổng số lao động hợp đồng làm giáo viên Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hiện có (đang tiếp tục hợp đồng) tại các cơ sở giáo dục: 11 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng còn thiếu giữa số hiện có và số Chủ tịch UBND phường giao: 0 giáo viên.

- Chỉ tiêu lao động hợp đồng cần tuyển: 0 giáo viên.

Tổng chỉ tiêu lao động hợp đồng cần tuyển đối với cả 02 cấp Mầm non, Tiểu học: 08 giáo viên.

2. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển

Cá nhân tham gia đăng ký xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên theo từng cấp học phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành;

c) Có đủ sức khỏe để làm việc;

d) Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

đ) Có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;

e) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng;

g) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ đào tạo của giáo viên theo quy định tại các thông tư: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Cụ thể về trình độ chuyên môn như sau:

- **Giáo viên Mầm non:** Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức

danh Giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- **Giáo viên Tiểu học:** Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên tiểu học hạng III theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

3. Đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào điểm Vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào điểm Vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào điểm Vòng 2.

Lưu ý: Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Thành phần, thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

4.1. Thành phần hồ sơ

Mỗi người đăng ký tham gia dự tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên nộp 02 bộ hồ sơ, thành phần hồ sơ như sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển áp dụng theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;

b) Bản sao văn bằng, bằng điểm toàn khoá, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

c) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

d) Trường hợp thí sinh đang ký hợp đồng lao động tại vị trí việc làm cần xét tuyển với các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn phường Nam Sầm Sơn, đề nghị nộp đầy đủ các bản photo HĐLĐ ký với các đơn vị.

4.2. Thời hạn nộp hồ sơ

Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển là 10 ngày làm việc kể từ ngày thông báo xét tuyển công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của UBND phường.

4.3. Địa điểm nộp hồ sơ

Trụ sở UBND phường Nam Sầm Sơn (địa chỉ: Số 05, đường Nguyễn Công Thiệp, phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá).

** Lưu ý: Mỗi người chỉ được nộp hồ sơ đăng ký và tham gia xét tuyển 01 vị trí việc làm nêu tại khoản 1 mục II Kế hoạch này tại 01 đơn vị có nhu cầu xét tuyển. Nếu đăng ký xét tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên (hoặc tại 2 đơn vị trở lên) sẽ bị loại khỏi danh sách tham gia dự xét tuyển, đồng thời sẽ không được hoàn trả lại hồ sơ đã nộp.*

4.4. Số điện thoại di động của bộ phận phân công trực tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bà Hoàng Thị Hòa, số di động: 0983358692.

5. Hình thức xét tuyển

Việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

5.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng

ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp và đáp ứng được các tiêu chuẩn thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

5.2. Vòng 2

Phòng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

- Người trúng tuyển là người đã thực hiện đủ 2 vòng xét tuyển và có điểm phỏng vấn cao hơn.

- Sau khi thực hiện việc xét tuyển đối với các đối tượng nêu trên, nếu vẫn còn chỉ tiêu biên chế thì thực hiện việc xét tuyển đến các đối tượng khác theo kết quả điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì thứ tự cần xét là:

- + Người có kết quả tốt nghiệp cao hơn.

- + Người có kết quả học tập cao hơn.

- + Người có thời gian hợp đồng lao động tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường nhiều hơn.

- Sau khi xét các điều kiện trên nếu vẫn có từ 02 người trở lên có kết quả bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Hội đồng xét tuyển giáo viên sẽ quyết định người trúng tuyển.

7. Hủy bỏ kết quả của người trúng kỳ xét tuyển giáo viên hợp đồng trong các trường hợp sau

- Trường hợp người trúng kỳ xét tuyển giáo viên hợp đồng không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì Chủ tịch UBND phường ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng xét tuyển.

- Chủ tịch UBND phường quyết định công nhận kết quả trúng xét tuyển bổ sung (nếu có) đối với người dự tuyển có kết quả điểm phỏng vấn thấp hơn liền kề so với kết quả xét tuyển của người trúng tuyển ở chỉ tiêu cuối cùng.

8. Thẩm quyền, hình thức và thời hạn ký hợp đồng lao động

- Thẩm quyền, hình thức: Căn cứ Quyết định công nhận kết quả xét trúng

tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND phường, Hiệu trưởng các trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ (Phụ lục II), ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thời hạn hợp đồng: thời gian ký hợp đồng lao động không quá 12 tháng (đến 31/5/2026).

9. Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng

Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động phù hợp với quy định của pháp luật. Người sử dụng lao động có trách nhiệm quan tâm đến chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Lao động hợp đồng làm giáo viên được áp dụng trả tiền lương theo trình độ đào tạo quy định tại bảng 3, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng xét tuyển hợp đồng giáo viên

Thực hiện theo hướng dẫn tại Bước 2 khoản 1 Công văn số 4230/SNV-CCVC ngày 11/8/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên, năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Hội đồng xét tuyển được thành lập sau khi kết thúc việc thu hồ sơ đăng ký dự tuyển. Hội đồng xét tuyển chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện xét tuyển hợp đồng giáo viên theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc UBND phường tham mưu cho Chủ tịch UBND phường các bước quy trình thực hiện việc xét tuyển:

- Thông báo xét tuyển; thành lập Hội đồng xét tuyển; thành lập Ban kiểm tra hồ sơ, Ban kiểm tra sát hạch, các bộ phận giúp việc (nếu có).

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký và tổng hợp danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Chủ trì xây dựng lịch làm việc của Hội đồng; chuẩn bị đầy đủ các nội

dung, văn bản, tài liệu; công tác tổ chức thực hiện xét tuyển.

- Báo cáo Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả xét tuyển theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đảm bảo kinh phí thực hiện xét tuyển hợp đồng giáo viên theo quy định trình Chủ tịch UBND phường xem xét, quyết định.

3. Văn phòng HĐND&UBND phường

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng liên quan chuẩn bị đầy đủ các điều kiện làm việc của Hội đồng; thông báo chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển hợp đồng giáo viên, lịch làm việc và các tài liệu liên quan đến xét tuyển hợp đồng giáo viên.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND phường các thông tin liên quan đến xét tuyển hợp đồng giáo viên.

5. Các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND phường

Hiệu trưởng các nhà trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ sau khi có Quyết định công nhận kết quả xét trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ kinh phí đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND phường Nam Sầm Sơn theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Chủ tịch UBND phường yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn; Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thanh Hoá (để b/c) ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá (để b/c);
- TTr: Đảng uỷ, HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường (b/c);
- Các phòng thuộc UBND phường;
- Các cơ sở GD trực thuộc UBND phường;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Trường

